**Phân tích vợ chồng A Phủ mẫu 9**

Những năm tháng kháng chiến anh dũng, hào hùng của dân tộc chính là đề tài thu hút sự quan tâm của tất cả các tác giả văn học. Hình tượng chủ yếu được tập trung đến là người lính, sự giác ngộ cách mạng của quần chúng nhân dân. Tô Hoài không nằm ngoài mạch chảy chung của văn học, nhưng cái riêng của ông chính là tìm đến những cái rất mới, rất lạ để phản ánh hiện thực cuộc sống. Ngòi bút của ông hướng về những người nông dân miền núi, tìm và phát hiện vẻ đẹp của họ. Vợ chồng A Phủ chính là tác phẩm nghệ thuật thành công nhất, đánh dấu bước chuyển mình của tác giả. Đây là tác phẩm thấm đẫm tinh thần nhân đạo và chất hiện thực.

Mị là một cô gái trẻ, xinh đẹp, và giàu sức sống. Cô sinh ra trong một gia đình nghèo khổ, có món nợ truyền kiếp của bố mẹ. Và Mị chính là người phải gánh lấy món nợ truyền kiếp ấy. Thống lí Pá Tra muốn cô thành cô dâu gạt nợ, mà thực chất chính là bắt một kẻ người làm, người hầu không công về cho nhà mình. Bằng sự độc ác, xảo trá của mình, hắn đã lợi dụng hủ tục cướp vợ mà bắt cô trở về nhà, cúng trình mà nhà hắn, và cũng chính từ lúc ấy cuộc đời Mị bước vào trang bi ai, thảm kịch. Ngòi bút sắc sảo của Tô Hoài đã vạch trần bộ mặt, bản chất của giai cấp bóc lột ẩn sau những hủ tục cũ kĩ, thối nát. Mị mang tiếng được lấy về làm vợ nhưng thực chất chỉ là một kẻ nô lệ, một nô lệ một kiếp để người ta hành hạ, bóc lột.

Những ngày Mị ở nhà A Sử quả sống như trong địa ngục, cô không được nhận tình yêu thương, chia sẻ, ngược lại chỉ quần quật làm, đôi khi còn bị ngược đãi, đánh đập về thể xác. Mị lúc nào cũng “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Nơi ở của cô chỉ là một căn phòng bé, chiếc cửa sổ bé xíu, nhìn ra ngoài chỉ thấy mờ mờ trăng trắng không biết là sương hay là nắng.

Dường như hoàn cảnh sống đó đã mài mòn ý chí, tinh thần ham sống của Mị, khiến Mị không còn tinh thần phản kháng, thật đau đớn và chua xót biết bao, “ở lâu trong cái khổ Mị quen rồi”. Quả thực không ai có thể ngờ rằng, một cô gái tràn đầy tình yêu cuộc sống, ham mê sống mãnh liệt như vậy lại có lúc buông xuôi cuộc đời, số phận của mình như vậy. Chính hoàn cảnh tù ngục đó đã bào mòn, đẩy Mị vào bước đường tê liệt ý thức. Tô Hoài đã tỏ ra vô cùng sắc sảo, khi lý giải nguyên nhân này bằng tâm lí “con ma nhà thống lí” đã nhận mặt mình từ buổi cúng trình ma, nên cả đời này cô chỉ có thể chôn vùi cuộc đời mình ở đây. Điều đó đã phản ánh sự tàn độc của bọn cường hào, dụng thần quyền và cường quyền để áp chế đời sống vật chất và tinh thần của một con người. Tác giả đã cung cấp những thông tin vô cùng giá trị, bóc trần bản chất xã hội vô nhân đạo, cho thấy thân phận bất hạnh của những người nông dân nghèo khổ.

Nhưng nếu chỉ mang trong mình giá trị hiện thực, thì tác phẩm này của Tô Hoài chắc chắn sẽ không có được thành công vang dội đến vậy. Theo chúng tôi, điều quan trọng nhất tạo nên thành công của tác phẩm này chính là khả năng phân tích tâm lí nhân vật, để nhân vật tìm thấy ánh sáng cuối đường, đây đồng thời cũng chính là giá trị nhân đạo của tác phẩm.

Bằng khả năng phân tích tâm lí nhân vật bậc thầy, Tô Hoài đã logic hóa, điều chỉnh hợp lí diễn biến tâm trạng của nhân vật Mị. Mị từ chỗ bị tha hóa, bị mài mòn về ý thức và nghị lực sống vì bị đày ải, khổ cực quá, cô sống trong nhẫn nhịn, chịu đựng. Ban đầu về nhà thống lí Pá Tra cô còn có ý định ăn lá ngón tự tử, nhưng sợ liên lụy cha, nhưng ngay cả khi cha đã chết đi thì tinh thần phản kháng của cô đã ông còn nữa. Cô làm việc như một cái máy, không ý thức cho tương lai, cho ngày mai…. Vậy yếu tố nào, nhân tố nào có thể tác động khiến cô thức tỉnh?

Điều kì diệu ấy chính là ở tiếng sáo. Tiếng sáo gọi bạn tình tha thiết, tiếng sáo cũng là tiếng gọi của cuộc sống ngày xưa. Hơn nữa tiếng sáo lại xuất hiện trong một khung cảnh đầy xuân sắc khiến Mị tha thiết, bồi hồi, khiến cô lập tức nhớ lại những năm tháng tuổi trẻ ngập đầy hạnh phúc. Cũng chính tiếng sáo đã giúp cô ý thức được “mình vẫn còn trẻ” và “bao nhiêu người có chồng vẫn đi chơi xuân”. Tiếng sáo tiếp tục văng vẳng bên tai, càng làm tâm hồn cô thức tỉnh hơn nữa. Cùng với hơi men, đã khiến Mị có một quyết định thật táo bạo, ấy là cô muốn đi chơi và hiện thực hóa nó bằng việc vào nhà để thay quần áo đi chơi, để được sống như một con người thực sự. Đây có thể coi một bước đột biến tâm lí rất lớn của Mị. Nó không hề phi logic mà ngược lại thấy hợp lí, đây là kết quả của quá trình tác động của hoàn cảnh đến với tính cách nhân vật.

Quá trình tâm lí thứ hai, chính là cuộc gặp gỡ và giải cứu bất ngờ A Phủ vào một đêm đông. Mị gặp A Sử bị trói đứng đâu phải chỉ một đêm đó, mà có lẽ là đã rất nhiều đêm rồi. Nhưng tại sao phải đến tận thời điểm đó cô mới giải cứu A Phủ. Bởi đó chính là giọt nước mắt rơi trong hõm má sâu hoắm của A Phủ từ từ rơi xuống đã tác động mãnh liệt đến tâm lí cô. Giọt nước mắt đó mang đến sự đồng cảm sâu sắc giữa những con người cùng khổ. Đến lúc này đây ý thức phản kháng của cô càng bùng lên mãnh liệt, nó đã thể hiện sáng rõ qua câu nói: “Người kia việc gì phải chết?”. Ý thức đã dần quay trở về trong cô. Và chính lúc đó cô cũng có một quyết định vô cùng táo tạo, tháo dây trói cho A Phủ và tự giải cứu chính mình. Hành động của Mị tuy là bột phát, nhưng nó cũng là kết quả của một quá trình bừng tỉnh sau những đêm đông dài bị đóng băng về ý thức và tình thương. Lòng đồng cảm, tình yêu thương và hơn hết là khát vọng tự do của một trái tim yêu cuộc sống mãnh liệt đã thúc đẩy cô thoát khỏi cuộc sống tù đày, khổ ải này.

Bằng ngòi bút phân tích tâm lí vô cùng chân thực, tinh tế, Tô Hoài đã khắc họa thành công quá trình đi từ khổ đau đến hạnh phúc, ánh sáng của người lao động. Hạnh phúc của họ không gì khác chính là khi tìm được ánh sáng lí tưởng của cách mạng. Cuộc đời của họ từ đây đã được mở sang một trang mới.

Giá trị hiện thực và nhân đạo trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ quả thực thật khó mà tách bạch cho rõ ràng. Hai yếu tố này đan xen, hòa quyện vào với nhau. Đồng thời còn kết hợp với nghệ thuật phân tích tâm lí nhân vật tài tình, logic càng nhấn mạnh, làm rõ hơn nữa hành trình đến với ánh sáng của nhân vật. Dù tác phẩm thấm đẫm giá trị hiện thực nhưng ta cũng không thể phủ nhận rằng trong từng câu từng chữ vẫn có những tình cảm hết sức chân thành đằm thắm. Phải có tình cảm như vậy thì ông mới phát hiện được vẻ đẹp khuất lấp, những biểu hiện tinh tế trong tâm trạng của nhân vật được.

Với vợ chồng A Phủ, Tô Hoài nâng niu, trân trọng từng bước phát triển tâm lí, từng tình cảm yêu thương của họ. Để từ đó ông phát hiện ra sức sống mãnh liệt ở những con người này. Đồng thời ông cũng thể hiện sự cảm thông, trân trọng những khát vọng tự do, chân chính của họ. Hai yếu tố hiện thực và nhân đạo hòa quyện vào nhau đã giúp cho sự thành công của tác phẩm này.